

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu
thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022-2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Thực hiện Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025”;

Thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 401/SNN-PTNT ngày 05/12/2022; báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 340/BC-STP ngày 21/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022 - 2025.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Ủy ban nhân dân các xã thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2: Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022 - 2025 là xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022 - 2025 và đáp ứng các yêu cầu sau:

T T	Nội dung	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, thẩm định										
1	Thu nhập bình quân đầu người (<i>triệu đồng/người/năm</i>).	<table border="1"> <tr> <td data-bbox="862 432 1040 470">Năm 2021</td> <td data-bbox="1040 432 1162 470">≥ 47,3</td> </tr> <tr> <td data-bbox="862 470 1040 508">Năm 2022</td> <td data-bbox="1040 470 1162 508">≥ 51,7</td> </tr> <tr> <td data-bbox="862 508 1040 546">Năm 2023</td> <td data-bbox="1040 508 1162 546">≥ 56,1</td> </tr> <tr> <td data-bbox="862 546 1040 583">Năm 2024</td> <td data-bbox="1040 546 1162 583">≥ 60,5</td> </tr> <tr> <td data-bbox="862 583 1040 638">Năm 2025</td> <td data-bbox="1040 583 1162 638">≥ 64,9</td> </tr> </table>	Năm 2021	≥ 47,3	Năm 2022	≥ 51,7	Năm 2023	≥ 56,1	Năm 2024	≥ 60,5	Năm 2025	≥ 64,9	Cục Thống kê
Năm 2021	≥ 47,3												
Năm 2022	≥ 51,7												
Năm 2023	≥ 56,1												
Năm 2024	≥ 60,5												
Năm 2025	≥ 64,9												
2	<p>Có ít nhất một mô hình thôn thông minh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ứng dụng công nghệ số trong giao tiếp, quản lý hoặc điều hành (Có ứng dụng một trong nền tảng phục vụ kết nối, giao tiếp giữa cán bộ thôn với xã, giữa cán bộ thôn với người dân trong thôn, ví dụ như Zalo, Mocha, Lotus, Gapo ..., các nền tảng hội nghị trực tuyến; hoặc có các nền tảng quản lý dữ liệu của thôn, tiếp thu phản ánh của người dân trong thôn, điều hành trực tuyến...); - 100% hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, khu di tích được thông báo, gắn biển địa chỉ số đến từng điểm địa chỉ; - Thôn có Truyền thanh ứng dụng Công nghệ thông tin - viễn thông đảm bảo 100% địa bàn khu dân cư có thể nghe được hệ thống truyền thanh của thôn; - Có Camera an ninh gắn kết với hệ thống quản lý an ninh của xã. 	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh										
3	Có 100% số thôn của xã đạt chuẩn Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu.	Đạt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn										
4	Có ít nhất một lĩnh vực nổi trội trong các lĩnh vực sau: sản xuất, giáo dục, văn hóa, du lịch, cảnh quan môi trường, an ninh trật tự, chuyển đổi số,... mang giá trị đặc trưng của địa phương đạt chuẩn (<i>Có Phụ lục các tiêu chí về từng lĩnh vực nổi trội kèm theo</i>)	Đạt	Sở, ngành theo lĩnh vực phụ trách										

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ngành cấp tỉnh được giao chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, thẩm định chỉ tiêu, tiêu chí: Ban hành hướng dẫn thực hiện đối với các chỉ tiêu, tiêu chí trong thời gian 20 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định này. Chịu

trách nhiệm về kết quả thực hiện các nội dung, chỉ tiêu, tiêu chí theo lĩnh vực được phân công.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc quy định tại Điều 2 Quyết định này, nếu có vấn đề mới phát sinh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh và các sở, ngành, cơ quan, địa phương liên quan kịp thời nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung quy định nêu trên, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2022.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG, DTVM & OCOP tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NL.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Trọng Hải

Phụ lục: Tiêu chí các lĩnh vực nổi trội mang giá trị đặc trưng của địa phương
 (Ban hành kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-UBND ngày /12/2022
 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Lĩnh vực nổi trội	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá, thẩm định
1	Về sản xuất	Có ít nhất 01 vùng sản xuất hàng hóa tập trung đối với các sản phẩm chủ lực của xã, đáp ứng các yêu cầu sau: - Có quy mô diện tích lớn (đối với lúa tối thiểu 50ha, đối với các loại cây trồng khác tối thiểu 20 ha, đối với nuôi trồng thủy sản 10 ha); - Cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu, tiêu chuẩn cánh đồng lớn được cấp mã vùng trồng (đối với trồng trọt); - Có liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ các sản phẩm chủ lực; - Áp dụng tiêu chuẩn sản xuất bền vững, đảm bảo an toàn thực phẩm (như VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn..) có ứng dụng chuyển đổi số để thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm; - Hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả; - Thực hiện đầy đủ các quy định về môi trường.	Đạt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2	Về ngành nghề nông thôn	Có nghề truyền thống hoặc làng nghề hoặc làng nghề truyền thống được công nhận đáp ứng các yêu cầu sau: - Hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định tối thiểu 02 năm liền kề năm đánh giá; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên làm nghề cao hơn ít nhất 1,5 lần so với thu nhập bình quân của lao động trong xã; - Có điểm trưng bày, bán hàng và giới thiệu sản phẩm; - Có kết nối tour, tuyến du lịch; - Có sản phẩm đạt tiêu chuẩn sản phẩm OCOP hoặc đạt giải thưởng cấp tỉnh, cấp quốc gia; - Có sản phẩm bán trên sàn thương mại điện tử; - Môi trường làng nghề đảm bảo theo quy định.	Đạt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
3	Giáo dục	- 100% trường học các cấp (mầm non,	Đạt	Sở Giáo dục và

		tiểu học, THCS; hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và có ít nhất 50% số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2;		Đào tạo
		- Có ít nhất 95% trẻ mẫu giáo, 35% trẻ nhà trẻ (18-36 tháng) được đi học;	Đạt	
		- Có ít nhất 01 trường học (mầm non, tiểu học, THCS; hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn trường học hạnh phúc (Sở GDĐT tham mưu xây dựng Bộ tiêu chí trường học hạnh phúc áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh);	Đạt	
		Phong trào xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2022-2025 có ít nhất: 70% thôn, bản/tổ dân phố được công nhận “Cộng đồng học tập”; 85% cơ quan, đơn vị được công nhận “Đơn vị học tập”	Đạt	
4	Về Nghèo đa chiều	Tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 (không bao gồm hộ nghèo và hộ cận nghèo không có khả năng lao động).	0%	Sở Lao động – Thương binh và xã hội
5	Về Môi trường	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định	≥95%	Sở Tài nguyên và Môi trường
		Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn	≥90%	
		Tỷ lệ hộ gia đình có nước thải sinh hoạt được thu gom, xử lý bằng các biện pháp, công trình phù hợp (đối với hộ gia đình không đấu nối với hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tập trung của thôn xóm yêu cầu xử lý hoặc sơ xử lý trước khi thải ra nguồn tiếp nhận)	≥50%	
		Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định	≥90%	
		Tỷ lệ hộ gia đình có công trình vệ sinh tự hoại	≥95%	
		Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	Đạt	
	Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu “Nhà sạch, vườn đẹp” do Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh quy định tối thiểu 30%.	Đạt	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	

6	Về chuyên đổi số	Tỷ lệ hộ gia đình có điện thoại thông minh tối thiểu 90%; tỷ lệ thuê bao điện thoại thông minh tối thiểu 80% trên tổng thuê bao	Đạt	Sở Thông tin và truyền thông
		100% cán bộ cấp xã, cán bộ thôn có kiến thức và kỹ năng số;	Đạt	
		Tỷ lệ người dân từ 18 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng năm 2022 đạt 50%, năm 2023 đạt 60%, năm 2024 đạt 70%, năm 2025 đạt 80%	Đạt	
		100% sản phẩm OCOP và các sản phẩm đạt các tiêu chuẩn khác của xã được cập nhật, quảng bá và bán trên sàn thương mại điện tử (voso, postmart, hatinhtrade.com.vn,...)	Đạt	
		Tỷ lệ báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia	100 %	
		Có hệ thống truyền thanh thông minh	Đạt	
		Có hệ thống hội họp truyền hình kết nối huyện, tỉnh	Đạt	
		Có mô hình kinh tế số	Đạt	
		Có ít nhất 02 mô hình thôn, bản thông minh, tất cả các thôn, bản còn lại ít nhất có 02 hoạt động ứng dụng công nghệ số và kết nối thông tin trực tuyến với hệ thống của xã.	Đạt	
7	Về Văn hóa	Tất cả di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn đều được kiểm kê, đánh giá; các di tích đã xếp hạng được trùng tu, tôn tạo chống xuống cấp định kỳ	Đạt	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch
		Có thư viện xã hoặc thư viện cộng đồng theo quy định	Đạt	
		Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Đạt	
		Tỷ lệ người dân trên địa bàn được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về xây dựng văn hóa và văn hóa ứng xử	≥70%	
		Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn xã đạt chuẩn văn hóa theo quy định	≥70%	
		Có mô hình “Nhà văn hóa cộng đồng - Ngôi nhà trí tuệ”	Đạt	
		Tỷ lệ thôn, bản có câu lạc bộ văn nghệ, thể thao, phòng chống bạo lực gia đình hoạt động thường xuyên, hiệu quả	100%	

		Tỷ lệ Gia đình văn hóa đạt từ 95% trở lên; gia đình thể thao từ 35% trở lên; người tập thể thao thường xuyên 40% trở lên.	Đạt	
8	Về Du lịch	Có mô hình du lịch cộng đồng	Đạt	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch
		Có cơ sở lưu trú, nhà hàng hoặc dịch vụ ăn uống	Đạt	
		Có cửa hàng giới thiệu, bán sản phẩm OCOP và các sản phẩm đặc trưng phục vụ du lịch	Đạt	
		Thu hút tối thiểu 5.000 lượt khách/năm	Đạt	
		Hoạt động du lịch gắn với phát huy giá trị di tích, danh thắng, lễ hội hoặc nghề truyền thống và thành quả xây dựng nông thôn mới ở địa phương.	Đạt	
9	Về An ninh trật tự	Không có công dân thường trú trên địa bàn phạm tội	Đạt	Công an tỉnh
		Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc được phát động rộng khắp và phát huy hiệu quả:		
		- Triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trên địa bàn xã	Đạt	
		- Tỷ lệ người dân được tập huấn về kiến thức pháp luật	≥70%	
		- Xây dựng củng cố ít nhất 03 mô hình về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn xã, trong đó: Phải duy trì hoạt động thường xuyên, hiệu quả mô hình “Quản lý, giáo dục đối tượng”; mô hình Camera an ninh được phủ kín toàn xã, trực thôn, ngõ xóm, các điểm công cộng kết nối với trung tâm giám sát của công an xã;	Đạt	
		- Lực lượng Công an xã bán chuyên trách được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, đảm bảo chất lượng	Đạt	
		Tập thể công an xã đạt danh hiệu “Đơn vị quyết thắng”, không có cán bộ, chiến sỹ vi phạm bị xử lý kỷ luật	Đạt	